**Mẫu 1.** 11/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phú Thọ, ngày 10 tháng 10 năm 2020*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

##### 1. Tên nhiệm vụ, mã số: “Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Tre ngọt (Dendrocalamus brandisii (Munro) Kurz) tại một số tỉnh miền núi phía Bắc để lấy măng”, Mã số: NVQG-2016/13

Thuộc:

- Chương trình *(tên, mã số chương trình):*Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Khác *(ghi cụ thể)*:

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Tuyển chọn được các xuất xứ Tre ngọt có năng suất cao;

- Xây dựng được kỹ thuật nhân giống, trồng thâm canh Tre ngọt và thu hoạch, sơ chế, bảo quản măng;

- Xây dựng được các mô hình trồng Tre ngọt lấy măng có hiệu quả kinh tế cao tại Phú Thọ, Lai Châu, Bắc Giang.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Nguyễn Văn Thọ

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ

5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.398,94 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.919,97 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 478,97 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 1/10/2016

Kết thúc: 30/9/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*:

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| SốTT | Họ và tên | Chức danh khoa học, học vị | **Cơ quan công tác** |
| 1 | Nguyễn Văn Thọ | Nghiên cứu viên chính, Tiến sỹ | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 2 | Nguyễn Viễn | Nghiên cứu viên, Thạc sỹ | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 3 | Phí Hồng Hải | Nghiên cứu viên cao cấp, Phó Giáo sư, Tiến sỹ | Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam |
| 4 | Nguyễn Anh Dũng | Nghiên cứu viên chính, Tiến sỹ | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 5 | Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | Nghiên cứu viên, Thạc sỹ | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 6 | Nguyễn Văn Định | Nghiên cứu viên, Tiến sỹ | Viện Nghiên cứu công nghiệp rừng |
| 7 | Nguyễn Anh Duy | Nghiên cứu viên, Thạc sỹ | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 8 | Phạm Quang Tiến | Nghiên cứu viên, Kỹ sư | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 9 | Đào Hùng Mạnh | Nghiên cứu viên, Thạc sỹ | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |
| 10 | Phạm Quang Tú | Nghiên cứu viên, Kỹ sư | Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp vùng Trung tâm Bắc Bộ |

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm** | **Số lượng** | **Khối lượng** | **Chất lượng** |
| Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| 1 | Xuất xứ Tre ngọt cho năng suất măng cao (1 xuất xứ/vùng sinh thái) |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 2 | 3 ha Vườn tập hợp giống giống |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 3 | 15 ha Mô hình trồng thâm canh Tre ngọt  |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 4 | Tài liệu đặc điểm lâm học cây Tre ngọt |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 5 | Tài liệu đa dạng di truyền nguồn gen cây Tre ngọt  |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 6 | Tài liệu hàm lượng dinh dưỡng măng Tre ngọt |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 7 | Báo cáo kiến thức bản địa về nhân giống, trồng tre lấy măng và giá trị sử dụng ở các tỉnh miền núi phía Bắc |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 8 | Báo cáo kết quả khảo nghiệm các xuất xứ Tre ngọt ở Lai Châu, Điện Biên và Phú Thọ |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 9 | Báo cáo đánh giá kết quả xây dựng vườn tập hợp giống |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 10 | Báo cáo đánh giá kết quả xây dựng mô hình trồng thâm canh Tre ngọt |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 11 | Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Tre ngọt |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 12 | Hướng dẫn kỹ thuật trồng tâm canh Tre ngọt lấy măng |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 13 | Hướng dẫn kỹ thuật khai, bảo quản và sơ chế măng Tre ngọt |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 14 | Báo cáo tổng kết nhiệm vụ |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 15 | 4 bài báo khoa học (3 bài đã đăng và 1 bài chấp nhận đăng) | x |  |  | x |  |  | x |  |  |
| 16 | Tham gia đào tạo (1 thạc sỹ sẽ bảo vệ vào tháng 11/2020 và 1 tiến sỹ sẽ bảo vệ năm 2021) | x |  |  | x |  |  | x |  |  |
| 17 | Tiến bộ kỹ thuật “ Kỹ thuật nhân giống hom cành Tre ngọt (*Dendrocalamus brandisii* (Munro) Kurz)” được công nhận tại Quyết định số 295/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 28/8/2020 | x |  |  | x |  |  | x |  |  |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian dự kiến ứng dụng** | **Cơ quan dự kiến ứng dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Tre ngọt | 2020 | Hộ gia đình, đơn vị sản xuất giống và trồng Tre ngọt các tỉnh miền núi phía Bắc |  |
| 2 | Hướng dẫn kỹ thuật trồng tâm canh Tre ngọt lấy măng | 2020 |  |
| 3 | Hướng dẫn kỹ thuật khai, bảo quản và sơ chế măng Tre ngọt | 2020 |  |

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng *(nếu có)*:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian ứng dụng** | **Tên cơ quan ứng dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiến bộ kỹ thuật “ Kỹ thuật nhân giống hom cành Tre ngọt (*Dendrocalamus brandisii* (Munro) Kurz)” được công nhận tại Quyết định số 295/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 28/8/2020 | 2019 | Công ty CP giống lâm nghiệp Bắc Bộ, Công ty TNHH đầu tư và phát triển dịch vụ nông lâm nghiệp Phú Thọ (tỉnh Phú Thọ) và Công ty TNHH một thành viên Kim Hoàng (Bắc Giang) |  |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

 Nghiên cứu đầu tiên và khá toàn diện vềlựa chọn xuất xứ, kỹ thuật nhân giống, trồng thâm canh, khai thác, bảo quản và sơ chế măng Tre ngọt ở Việt Nam.

 Đã sử dụng phương pháp đánh giá đa dạng di truyền nguồn gen Tre ngọt dựa vào chỉ thị phân tử, đây là một hướng mới để lựa chọn giống và nguồn gen Tre ngọt.

Đề tài đã xây dựng và được ban hành 1 tiến bộ kỹ thuật về kỹ thuật nhân giống hom cành, 3 hướng dẫn kỹ thuật về nhân giống, trồng thâm canh và khai thác, bảo quản và sơ chế măng Tre ngọt.

 Đã lựa chọn được 3 xuất xứ Tre ngọt năng suất cao cho 3 vùng sinh thái, đây là cơ sở quan trọng để nâng cao năng suất và chất lượng rừng trồng Tre ngọt lấy măng tại các tỉnh miền núi phía Bắc

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

 Kỹ thuật nhân giống Tre ngọt bằng hom cành đơn giản, dễ áp dụng đơn giản, dễ áp dụng tạo ra cơ hội cho cả người mua và người sản xuất giống.

Mô hình trồng thâm canh Tre ngọt của đề tài là mô hình trình diễn, nhân dân quanh vùng thăm quan học hỏi kinh nghiệm, góp phần nâng cao giá trị rừng trồng tre, tăng thu nhập cho người dân xây dựng mô hình.

3.2. Hiệu quả xã hội

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã tập huấn và trang bị kiến thức mới cho 60 cán bộ kỹ thuật, khuyến nông và nông dân các tỉnh Bắc Giang và Lai Châu về kỹ thuật nhân giống, trồng thâm canh, khai thác, bảo quản và sơ chế măng Tre ngọt để phát triển rừng trồng tre có hiệu quả kinh tế cao.

Đề tài đã thu hút một lực lượng lao động đáng kể tham gia xây dựng và chăm sóc mô hình trồng thâm canh Tre ngọt và vườn tập hợp giống tại các tỉnh Phú Thọ, Bắc Giang và Lai Châu góp phần tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập.

**III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: *(đánh dấu* ***√*** *vào ô tương ứng*):

|  |  |
| --- | --- |
| *- Nộp hồ sơ đúng hạn* | 🗹 |
| *- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* | [ ]  |
| *- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* | [ ]  |

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

 *- Xuất sắc* [ ]

 *- Đạt* 🗹

 *- Không đạt* [ ]

Giải thích lý do: Đề tài đã hoàn thành đầy đủ chủng loại, số lượng, chất lượng sản phẩm theo hợp đồng.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ****TS. Nguyễn Văn Thọ** | **THỦ TRƯỞNG****TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ****TS. Nguyễn Anh Dũng** |